

chung còn lại đã trưởng thành có khả năng tự lao động để nuôi sống mình nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp cho anh Dương (Vương) Văn T nhưng anh không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Về thủ tục tố tụng:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc chị Th yêu cầu ly hôn với anh T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

Anh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa dân sự sơ thẩm lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự này.

Về nội dung vụ án:

[1] Về hôn nhân: Chị Th và anh T tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn theo quy định nên được pháp luật công nhận là vợ chồng. Do thiếu tôn trọng nhau nên quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên cãi vã, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, nên vợ chồng đã ly thân với nhau 02 năm nay. Điều đó, cho thấy hôn nhân của anh, chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị Th được ly hôn với anh T.

[2] Về con chung: Xét yêu cầu nuôi con của chị Th thấy rằng cháu N đang chung sống ổn định và có nguyện vọng được tiếp tục chung sống với chị Th, còn Đ bị bệnh không có khả năng tự lao động để nuôi sống mình, anh T không có ý kiến gì về con chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị Th. Giao cháu N, Đ cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng, chị Th không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Đối với các con chung còn lại đã trên 18 tuổi, có khả năng tự lao động để nuôi sống mình, chị Th không yêu cầu tòa giải quyết nên không xem xét.

[3] Tài sản chung, nợ chung: Không có, các đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Th phải chịu số tiền là 300.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do chị Th đã nộp tạm ứng án phí nên được đối trừ không phải nộp tiếp.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Dương (Vương) Văn T.

Áp dụng khoản 1 Điều 56, các Điều 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Về hôn nhân: Chị Lê Hồng Th và anh Dương (Vương) Văn T được ly hôn.

[2] Về con chung: Giao con chung là Dương Minh Đ, sinh năm 1998 và Dương Hằng N, sinh ngày 04/9/2009 cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng, chị Th không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Hồng Th phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Ngày 21/6/2022 chị Th đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015063 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình được chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được nhận hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quốc Văn